

Số: 58/QĐ-THPTNK

Vĩnh Bảo, ngày 23 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc khen thưởng học sinh đạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp trường năm học 2024-2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT NGUYỄN KHUYẾN

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT, ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và phổ thông nhiều cấp học;

Căn cứ Công văn số 2474/SGDDĐT-GDTrH ngày 16 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng hướng dẫn về việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 88/KH-THPTNK ngày 28/9/2024 của trường THPT Nguyễn Khuyến về Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-THPTNK ngày 22 tháng 01 năm 2024 của Hiệu trưởng trường THPT Nguyễn Khuyến về việc Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của trường THPT Nguyễn Khuyến giai đoạn 2024-2026;

Căn cứ Quyết định số 49/QĐ-THPTNK ngày 21 tháng 5 năm 2025 của trường THPT Nguyễn Khuyến về việc công nhận và xếp giải kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp trường năm học 2024-2025;

Xét đề nghị của Thường trực Hội đồng thi đua - khen thưởng nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng giấy khen và khen thưởng cho học sinh đạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp trường dành cho học sinh lớp 10 năm học 2024-2025 (Có danh sách kèm theo);

Điều 2. Kinh phí khen thưởng được trích từ nguồn kinh phí thường xuyên và hỗ trợ giáo dục. Mức khen thưởng: giải nhất: 200.000 đồng; giải nhì: 150.000 đồng; giải ba: 100.000 đồng; giải khuyến khích: 50.000 đồng.

Điều 3. Hội đồng thi đua, khen thưởng, Ban chuyên môn, kế toán, tài vụ và cá nhân có tên trong Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đăng Website;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Huy Hùng

DANH SÁCH

**Học sinh đạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp trường
dành cho học sinh lớp 10 năm học 2024-2025**
(Theo quyết định số: 58/QĐ-THPTNK, ngày 23 tháng 5 năm 2025
của Hiệu trưởng trường THPT Nguyễn Khuyến)

TT	Họ và tên	Lớp	Giải	Môn	Mức thưởng
1	Nguyễn Trọng Nghĩa	10C1	Nhất	Sinh học	200.000
2	Nguyễn Thu Trang	10C1	Nhất	Hoá học	200.000
3	Vũ Thị Thương	10C1	Nhất	Hoá học	200.000
4	Cồ Lâm Long	10 C1	Nhì	Lịch sử	150.000
5	Vũ Thu Thuỳ	10 C5	Nhì	Lịch sử	150.000
6	Lê Thị Mai Linh	10 C6	Nhì	Lịch sử	150.000
7	Nguyễn Danh Hiếu	10C1	Nhì	Sinh học	150.000
8	Nguyễn Thị Ngọc Anh	10C1	Nhì	Hoá học	150.000
9	Hoàng Hải Hà	10C5	Nhì	KT&PL	150.000
10	Phạm Ngọc Anh	10C4	Nhì	CN cơ khí	150.000
11	Nguyễn Thị Khánh Ngọc	10C7	Ba	Địa lí	100.000
12	Nguyễn Trần Thảo Vi	10C7	Ba	Ngữ văn	100.000
13	Phạm Đức Anh	10 C1	Ba	Lịch sử	100.000
14	Vũ Thu Phương	10 C5	Ba	Lịch sử	100.000
15	Nguyễn Kim Việt Anh	10C1	Ba	Toán	100.000
16	Nguyễn Tuấn Anh	10C1	Ba	Sinh học	100.000
17	Đinh Thị Ngọc Lan	10C1	Ba	Sinh học	100.000
18	Phạm Thị Bích Thảo	10C1	Ba	Sinh học	100.000
19	Vũ Thị Diễm Lệ	10C1	Ba	Sinh học	100.000
20	Đỗ Phương Nhi	10C5	Ba	GDKT&PL	100.000
21	Nguyễn Thị Yến Vy	10C5	Ba	GDKT&PL	100.000
22	Nguyễn Vũ Quỳnh Anh	10C4	Ba	CN cơ khí	100.000
23	Nguyễn Ngọc Hân	10C7	Ba	Tiếng Anh	100.000
24	Phạm Thanh Thảo	10C7	Ba	Tiếng Anh	100.000
25	Lại Đình Quân	10C7	KK	Toán	50.000

26	Nguyễn Hà Anh	10C3	KK	Ngữ văn	50.000
27	Nguyễn Trần Thu Thảo	10C3	KK	Ngữ văn	50.000
28	Nguyễn Thị Linh	10C7	KK	Ngữ văn	50.000
29	Dương Quỳnh Phương	10C7	KK	Ngữ văn	50.000
30	Nguyễn Minh Đức	10C4	KK	CN cơ khí	50.000
31	Trần Nguyễn Minh Quân	10C7	KK	Tiếng Anh	50.000
32	Đỗ Phương Thảo	10C7	KK	Tiếng Anh	50.000
33	Vũ Tiến Thành	10C7	KK	Tiếng Anh	50.000
34	Nguyễn Thanh Bình	10C5	KK	Địa lý	50.000

(Danh sách gồm 34 học sinh)